TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:33/2019/HS-ST
Ngày 21 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Quân

2. Ông Trần Anh Tuấn

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Đoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:26/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Văn H, sinh ngày 10/5/1971.

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh V. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Hà Đức H (đã chết) và bà Triệu Thị Th (đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; con: 02 con (lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1992, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/12/2018, Hà Văn H, sinh năm 1971 trú thôn V, xã T, huyện L khi đến Trung tâm y tế huyện L để uống thuốc Methadone. Tại đây, H mua 03 gói ma túy heroine với giá 400.000đồng của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện L. Sau đó, thấy có điện thoại của Nguyễn Đức T, sinh 1992 ở thôn D, xã T, huyện L gọi tới nên H nghe máy thì có người nói tới nhà T ngay. H đi xe máy một mình tới nhà T, tại đây H gặp T và Lại Như A, sinh 1982 trú thôn Ng, xã L, huyện L (người đàn ông vừa gọi điện cho H). A hỏi mua của H 300.000đ tiền ma túy heroine thì H đồng ý và đưa cho A 01 gói nhỏ ma túy heroine, A đưa cho H số tiền mua ma túy là 280.000đồng gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng, 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đồng và 03 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đồng. A cầm ma túy rồi đi về, H vẫn ở lại chơi tại nhà T.

Đến khoảng 08 giờ 15 phút ngày 19/12/2018, Tổ công tác của Công an huyện L khi làm nhiệm vụ tại thôn G, xã T, huyện L đã bắt quả tang đối tượng Lại Như A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc của Lại Như A 01 gói nhỏ có giấy bọc bên ngoài màu vàng – xanh bên trong có chất cục bột màu trắng, A khai là heroine vừa mua của Hà Văn H với giá 280.000đồng (niêm phong ký hiệu A1); 01 mảnh giấy có ghi các số 4906, 8680, 0655, 2662, 6431, 5463.

Căn cứ lời khai của Lại Như A, vào khoảng 10 giờ cùng ngày, Tổ công tác của Công an L kiểm tra tại nhà của T. Khi thấy lực lượng công an, do hoảng sợ nên H đã vứt ra nền đất nơi H đứng 01 túi nilon bên trong có 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chất cục bột màu trắng, H khai nhận là ma túy heroine mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Thu giữ của Hà Văn H 01 xe máy hiệu Future màu xám gắn BKS 70F1-116.38; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ có imei là 359554011921817; 01 xi lanh đã qua sử dụng; số tiền 1.310.000đồng trong đó có 280.000đồng là tiền bán ma túy cho Lại Như A mà có gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng có seri là PC11934906 và LI11628680, 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đồng có seri là PP14580655 và 03 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đồng có seri lần lượt là LX11092662, JD08266431, WB15655463; 01 ví giả da màu nâu.

Cùng ngày 19/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản của Hà Văn H nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 19/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh V giám định chất ma túy đối với mẫu

A1, A2 thu giữ được. Ngày 25/12/2018 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V có Văn bản số 1949/KLGĐ kết luận: Chất bột màu trắng của các mẫu ký hiệu A1, A2 gửi giám định đều là ma túy, loại heroine. Khối lượng của mẫu A1 gửi giám định là 0,0212g, khối lượng heroine trong 0,0212g mẫu là 0,0118g. Khối lượng của mẫu A2 gửi giám định là 0,1671g, khối lượng heroine trong 0,1671g mẫu là 0,1509g. Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật A1 =0,00g; A2 =0,0623g cùng toàn bộ bao gói.

Tại Cáo trạng số: 28/CT- VKS-MT ngày 22 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Hà Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, vì trong người bị cáo có bệnh, bị cáo xin hứa không bao giờ vi phạm lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Hà Văn H đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 19/12/2018, tại thôn D, xã T, huyện L, Hà Văn H đã có hành vi bán 01 gói ma túy heroine có khối lượng =0,0212g cho một người khai tên là Lại Như A với giá 280.000đồng. Khi A đi về đến thôn G, xã T thì bị Công an huyện L phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra khám xét khẩn cấp trên người, nơi ở, đồ vật của Hà Văn H, Cơ quan điều tra thu giữ 02 gói ma túy-heroin có trọng lượng 0,1671 g gam ma túy - Hêrôin (H khai cất giấu để sử dụng và bán cho những người nghiện khác khi có nhu cầu để kiếm lời) cùng nhiều tài sản có liên quan.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc sử dụng, tàng trữ ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo H thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, là người có bệnh mãn tính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lại Như A có hành vi mua ma tuý của Hà Văn H để sử dụng. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở A đã bỏ trốn khỏi trụ sở. Cơ quan điều tra đã truy tìm và tiến hành xác minh tại thôn Ng, xã L, huyện L nhưng không có thông tin về Lại Như A có nhân thân, lý lịch, địa chỉ như A khai báo nên không có cơ sở để triệu tập và xử lý.

Đối với Nguyễn Đức T là người cho đối tượng Lại Như A mượn điện thoại, khi hỏi mượn điện thoại, Lại Như A nói để gọi cho người nhà, T không biết việc A mượn điện thoại để giao dịch mua bán ma túy với Hà Văn H. Khi H và A giao dịch mua bán ma túy thì T không biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy giữa H và A nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H ở cổng Trung tâm y tế huyện L, bản thân H không xác định được cụ thể địa chỉ, họ tên, nhân thân, lý lịch của đối tượng bán ma túy đá cho mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành xác minh xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật A1 =0,00g; A2 =0,0623g cùng toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 mảnh giấy có ghi các số 4906, 8680, 0655, 2662, 6431, 5463 là tài liệu chứng minh tội phạm, cần lưu trong hồ sơ vụ án;

Đối với 01 xe máy hiệu Future màu xám gắn BKS 70F1-116.38 là tài sản Hà Văn H, không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ có imei là 359554011921817, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc mua bán ma túy, nên trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Đối với 01 xi lanh đã qua sử dụng, là xi lanh H sử dụng để tiêm chích ma túy, cần tịch thu tiêu hủy;

Số tiền 280.000đ trong tổng số 1.310.000đồng Cơ quan công an thu giữ là tiền bán ma túy cho người có tên Lại Như A mà có (gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng có seri là PC11934906 và LI11628680, 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đồng có seri là PP14580655 và 03 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đồng có seri lần lượt là LX11092662, JD08266431, WB15655463), đây là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Số tiền còn lại 1.030.000đồng trong tổng số 1.310.000đồng Cơ quan công an thu giữ, là tài sản hợp pháp của H, cần trả lại cho H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Đối với 01 ví giả da màu nâu đã cũ là tài sản hợp pháp của H và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy, cần trả lại cho Hữu.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46; khoản 2 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: Hà Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật A1 =0,00g; A2 =0,0623g cùng toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 280.000đ của Hà Văn H.

- Trả lại bị cáo Hà Văn H số tiền 1.030.000đ; 01 điện thoại 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ có imei là 359554011921817, 01 xe máy hiệu Future màu xám gắn BKS 70F1-116.38, 01 ví giả da màu nâu đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh đã qua sử dụng.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy có ghi các số 4906, 8680, 0655, 2662, 6431, 5463.

Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh V
- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp